

THƯ MỜI QUAN TÂM

1. Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP hiện có nhu cầu thực hiện Hợp đồng dịch vụ Khoa học công nghệ “Nghiên cứu giải pháp xử lý những bất cập trong cơ chế giá điện và chế độ kế toán nhằm tháo gỡ khó khăn cho các dự án điện vay ngoại tệ” với yêu cầu như sau:

2. **Tên dịch vụ khoa học công nghệ:** Nghiên cứu giải pháp xử lý những bất cập trong cơ chế giá điện và chế độ kế toán nhằm tháo gỡ khó khăn cho các dự án điện vay ngoại tệ.

3. **Mục tiêu:**

3.1. **Đặt vấn đề:**

Trong bối cảnh nhu cầu phụ tải tiếp tục tăng cao và Việt Nam định hướng phát triển mạnh điện khí, LNG và các nguồn điện quy mô lớn, việc huy động vốn ngoại tệ là lựa chọn gần như bắt buộc đối với các chủ đầu tư nhằm đáp ứng yêu cầu về suất đầu tư và công nghệ. Tuy nhiên, cơ chế thanh toán chênh lệch tỷ giá (CLTG) trong hợp đồng mua bán điện (PPA) và chế độ kế toán hiện hành đang tạo ra những “độ trễ tài chính” lớn, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe tài chính của các doanh nghiệp điện lực — đặc biệt là khối đầu tư theo mô hình IPP/BOT.

Đặc điểm chung của các dự án điện khí, LNG và các nguồn điện quy mô lớn là: Tổng mức đầu tư rất lớn; Tỷ lệ vốn vay ngoại tệ thường chiếm từ 60% đến 80% tổng mức đầu tư; Thời gian vay dài từ 10 đến 20 năm; Doanh thu chủ yếu bằng đồng Việt Nam thông qua hợp đồng mua bán điện với EVN. Mặc dù các Thông tư của Bộ Công Thương đã cho phép thanh toán chênh lệch tỷ giá đối với phần vốn vay ngoại tệ của dự án điện, nhưng thực tế việc thanh toán thường chậm hơn nhiều năm so với thời điểm phát sinh chi phí chênh lệch tỷ giá. Trong khi đó, theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định kế toán hiện hành, doanh nghiệp phải ghi nhận ngay các khoản lỗ chênh lệch tỷ giá vào kết quả sản xuất kinh doanh.

Sự không đồng bộ giữa cơ chế giá điện và chế độ kế toán đã tạo ra hiện tượng:

- Lợi nhuận kế toán biến động mạnh.
- Suy giảm các chỉ tiêu tài chính quan trọng.
- Gia tăng rủi ro vi phạm các cam kết tín dụng.
- Làm giảm khả năng huy động vốn cho các dự án điện mới

Nhận thấy sự cần thiết cần có một nghiên cứu toàn diện để đánh giá tác động của các cơ chế hiện hành với hoạt động đầu tư các dự án điện lớn của Việt Nam nói chung và của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP nói riêng và tìm các giải pháp tháo gỡ khó khăn.

3.2. Mục tiêu nghiên cứu:

- Nhận định các tác động của cơ chế xử lý chênh lệch tỷ giá trong hợp đồng mua bán điện theo quy định của Bộ Công thương; chế độ hạch toán kế toán hiện hành đối với chênh lệch tỷ giá với hoạt động đầu tư các dự án điện lớn có vốn ngoại tệ của Việt Nam nói chung và của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP nói riêng.
- Đề xuất các kiến nghị sửa đổi cơ chế giá điện và chính sách kế toán.

4. Nội dung công việc dịch vụ khoa học công nghệ

3.1 Phân tích cơ chế CLTG trong PPA và những bất cập trong triển khai

- Quy định của Thông tư 57/2020 và Thông tư 12/2025 và Thông tư sửa đổi bổ sung thay thế.
- Quy trình thực thi: tính toán – thỏa thuận – kiểm tra – phê duyệt.
- Tình trạng chậm thanh toán 2–5 năm (nghiên cứu tại một số NMD).

3.2 Đánh giá chế độ kế toán đối với CLTG và độ lệch pha hạch toán

- Quy định của VAS 10, Thông tư 99/2025.
- Cách ghi nhận CLTG trả nợ và CLTG đánh giá lại.
- Tác động đến chi phí tài chính, lợi nhuận, dòng tiền và báo cáo tài chính.

3.3 Phân tích tác động của bất cập hiện tại đến tài chính doanh nghiệp và thị trường điện

- Ảnh hưởng đến Lợi nhuận trước lãi vay, thuế, khấu hao (EBITDA), hệ số khả năng trả nợ (DSCR), các cam kết tài chính (covenants finance)
- Rủi ro đối với nhà đầu tư, cổ đông và ngân hàng cho vay.
- Nguy cơ chậm tiến độ các dự án điện quy mô lớn.

3.4 Kiến nghị hai nhóm giải pháp trọng tâm

Giải pháp 1: Đề xuất đổi điều khoản thanh toán trong hợp đồng PPA

- EVN được phép thanh toán theo từng năm, đưa CLTG vào giá điện bán lẻ theo dự báo tỷ giá.
- Quy định rõ hạn chót 31/3 hằng năm cho việc hoàn tất thanh toán CLTG của năm trước.
- Thiết lập cơ chế tạm tính – tạm thanh toán, tránh dôn đọng.

Giải pháp 2: Đề xuất sửa đổi chế độ kế toán cho phù hợp với tình hình thực tế

- Không đánh giá lại các khoản vay ngoại tệ của dự án điện.
- CLTG thực tế trả nợ được treo vào 242 – chi phí trả trước, chỉ kết chuyển khi EVN thanh toán (Nguyên tắc phù hợp VAS 01: doanh thu phù hợp chi phí)

5. Sản phẩm đầu ra

– Báo cáo tổng kết nhiệm vụ “Nghiên cứu giải pháp xử lý những bất cập trong cơ chế giá điện và chế độ kế toán nhằm tháo gỡ khó khăn cho các dự án điện vay ngoại tệ” với yêu cầu:

+ Báo cáo đầy đủ các nội dung nghiên cứu đã nêu tại mục 3 – Nội dung nghiên cứu.

+ Báo cáo trình bày logic, khoa học.

– **Bổ cục của Báo cáo tổng kết (dự kiến sơ lược)**

- MỤC LỤC
- DANH MỤC BẢNG BIỂU VÀ HÌNH VẼ
- DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

PHẦN I. MỞ ĐẦU

1. Sự cần thiết của đề tài

2. Mục tiêu nghiên cứu

2.1. Mục tiêu tổng quát

2.2. Mục tiêu cụ thể

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1 Đối tượng nghiên cứu

3.2 Phạm vi nghiên cứu

PHẦN II. CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ KINH NGHIỆM QUỐC TẾ

Chương 1. Rủi ro tỷ giá trong tài trợ dự án điện

1.1. Đặc điểm tài chính của các dự án điện

1.2. Các dạng rủi ro tỷ giá

1.3. Tác động của tỷ giá tới dự án điện

Chương 2. Kinh nghiệm quốc tế

2.1. Mô hình xử lý tỷ giá tại một số quốc gia:

2.2. Cơ chế chuyển giao rủi ro tỷ giá trong PPA

2.3. Bài học cho Việt Nam

PHẦN III. THỰC TRẠNG TẠI VIỆT NAM

Chương 3. Đánh giá cơ chế giá điện hiện hành

3.1. Cơ chế theo Thông tư 57/2020/TT-BCT

3.2. Cơ chế theo Thông tư 12/2025/TT-BCT và các Thông tư sửa đổi bổ sung thay thế (nếu có).

3.3. Quy định liên quan đến việc chia sẻ rủi ro tỷ giá giữa Bên Mua điện với Bên bán điện/chủ đầu tư các nhà máy.

3.4. Một số tồn tại trong thực tiễn hiện nay.

Chương 4. Đánh giá tác động của chế độ kế toán hiện hành

4.1. Quy định của Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 10 (VAS 10)

4.2. Quy định hiện hành tại TT 99/2025/TT-BTC và các quy định trước và dự thảo có liên quan như: TT200/2014 và chuẩn mực kế toán Quốc tế IFRS.

4.3. Các bất cập trong ghi nhận doanh thu và chi phí CLTG

PHẦN IV. PHÂN TÍCH TÁC ĐỘNG TÀI CHÍNH

Chương 5. Tác động đến kết quả sản xuất kinh doanh

5.1. Tác động đến lợi nhuận

5.2. Tác động đến vốn chủ sở hữu

5.3. Tác động đến cổ tức

5.4. Tác động đến giá trị doanh nghiệp

Chương 6. Tác động đến khả năng trả nợ và huy động vốn

6.1. Tác động đến Lợi nhuận trước lãi vay, thuế, khấu hao (EBITDA)

6.2. Tác động đến khả năng trả nợ (DSCR)

6.3. Nguy cơ vi phạm cam kết tín dụng

6.4. Tác động tới xếp hạng tín nhiệm

6.5. Tác động tới khả năng huy động vốn cho dự án mới

Chương 7. Nghiên cứu tình huống điển hình

PHẦN V. GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ

Chương 8. Kiến nghị cơ chế giá điện

- 8.1. Thanh toán CLTG theo năm
- 8.2. Bổ sung cơ chế tạm thanh toán
- 8.3. Đưa CLTG vào cấu phần giá điện bán lẻ

Chương 9. Kiến nghị cơ chế chính sách

- 9.1. Cơ chế đặc thù đối với dự án điện
- 9.2. Hạch toán CLTG thực hiện trên TK 242
- 9.3. Đồng bộ ghi nhận doanh thu và chi phí

PHẦN VI. TÀI LIỆU THAM KHẢO VÀ CÁC PHỤ LỤC

6. Kế hoạch thực hiện:

Thời gian thực hiện: 12 tháng (12 tháng kể từ khi được ký hợp đồng).

Kính mời các đơn vị cung cấp dịch vụ quan tâm gửi báo giá, hồ sơ công ty và thuyết minh giải pháp đến địa chỉ: Ban Kỹ thuật, Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP, 199 Nguyễn Tuân, phường Thanh Xuân, TP Hà Nội và gửi bản mềm qua email: vuthanhnam@pvpower.vn trước 09h00 ngày 25/10/2026.